

# ĐÔI NÉT ĐẶC ĐIỂM VĂN HOÁ CỘNG ĐỒNG NGƯỜI ẤN ĐỘ Ở MALAYSIA

**Võ Thị Thu Nguyệt**

*Khoa Đông phương học*

*Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn*

*Đại học Quốc gia Hà Nội*

## 1. Lời mở đầu

Cộng đồng người Ấn Độ chiếm 1/10 dân số Malaysia hiện nay. Họ có mặt trong tất cả các lĩnh vực và các hoạt động văn hoá, xã hội, kinh tế, chính trị của đất nước này.

Từ nhiều thế kỷ trước, dòng người Ấn Độ ô ạt đến đất nước này. Họ làm công nhân trong các đồn điền cao su. Số người Ấn Độ khác có lẽ đến đây còn sớm hơn. Đó là các thương gia Ấn Độ Hồi giáo. Họ dần dần hoà nhập với cuộc sống địa phương. Một trong những cách hữu hiệu nhất là kết hôn với những người địa phương, vương gia vọng tộc, dần chiếm được vị trí cao trong xã hội và có ảnh hưởng rộng lớn.

Đa phần người Malaysia gốc Ấn Độ là người Tamil. Họ là cư dân gốc phương Nam của tiểu lục địa này. Ngày nay có thể nói rằng người Ấn Độ đóng vai trò rõ rệt trong xã hội Malaysia. Phần nhiều, người Malaysia đã từng học các giáo viên gốc Ấn Độ, đã từng được các bác sĩ Ấn Độ khám và chữa bệnh, hoặc đã từng là khách hàng của các luật sư người Ấn Độ. Song những người Malaysia gốc Ấn Độ làm công nhân trong các đồn điền cao su thuộc diện nghèo nhất Malaysia - đó là mặt kia của tấm huân chương.

Trong bài viết nhỏ này chúng tôi chỉ xin đề cập đến một số đặc điểm văn hoá của cộng đồng Ấn Độ ở Malaysia dựa trên những hiểu biết thực tế và tài liệu chúng tôi thu thập được.

## 2. Trang phục

Theo truyền thống người Tamil mặc quần áo màu trắng theo kiểu sa rông kết hợp với áo trắng gọi là dhoti. Bộ trang phục này thường được mặc trong các dịp hội họp, nghi lễ. Phụ nữ người Tamil thường mặc sari duyên dáng vào các dịp lễ tết, còn khi đi làm họ thường mặc quần áo gọn gàng, hiện đại. Sari là 6m vải lụa mịn màng quàng quanh eo vắt ra phía trước. Bên trong mặc một chiếc áo chèn, để lộ chút lườn khá gợi cảm. Với một chấm đỏ trên trán, họ đã là phụ nữ có gia đình. Thiếu nữ chưa chồng có thể dùng chấm màu khác phù hợp với trang phục và trang điểm của mình.

So với người Tamil, người Sikh rất dễ nhận ra vì dáng vẻ cao to và mũ turban. Nhiều đàn ông người Sikh vẫn tuân theo quy định tôn giáo nên không cắt tóc, không tỉa rìa mép mà xoắn lại và cài lên turban. Một bé trai khi nhỏ đội mũ lụa, rồi khi lớn lên sẽ đội turban như cha anh. Trong cuộc sống hàng ngày, một số người Sikh vẫn cắt tóc và không đội mũ, nhưng khi đến đền thờ hoặc nhà họ hàng họ sẽ đội turban.

Phụ nữ người Sikh có trang phục gọi là salwar - kharmis, che mạng khi ra đường. Quần áo luôn phải phủ kín tay chân.

## 3. Tên người

Mỗi một người Hindu đều có tên riêng đi kèm s/o hoặc d/o, tiếp theo là tên người cha. So với tên người Âu, hoặc một số tộc người Á thì họ không có họ. Ví dụ: *Ramesh s/o Savarimuthu* có nghĩa đây là tên riêng của anh Ramesh con trai ông Savarimuthu. Trong các văn bản chính thức của Malaysia thì các cụm từ Malaysia tương đương thường được dùng là : *a/l* như *s/o* và *a/p* như *d/o*. Đây là viết tắt của hai cụm từ *anak lelaki* và *anak perempuan* có nghĩa con trai hoặc con gái của ông ... trong tiếng Malay.

Ngoài ra, có những người Ấn Độ có tên thánh là Abraham, John, Samuel, Jacob và trở thành họ của gia đình, truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Đây chính là những người theo giáo phái Thomas của Thiên Chúa giáo.

Có một số người Ấn Độ có tên Bồ Đào Nha. Nguồn gốc từ thời Goa, Xâylan, Malacca còn là thuộc địa của Bồ Đào Nha. Họ đã sống ở Malaysia nhiều thế kỷ và đã đồng hoá giống người Baba Trung Hoa. Những cái tên điển hình là DeSilva, Rozario, Santa Maria, được dùng làm họ truyền từ đời này sang đời khác.

Tất cả đàn ông người Sikh đều có tên riêng kèm theo từ Singh. Đây không phải là họ mà chỉ để dùng để phân biệt giới tính. Thí dụ Jagjit có thể là tên của cả nam lẫn nữ nhưng nếu có thêm chữ Singh thì là nam còn thêm chữ Kaur là tên một người nữ. Khi phụ nữ có chồng có thể dùng tên thời con gái hoặc được gọi theo họ chồng.

Khi trao đổi với nhau bằng tiếng Malay, giống như tất cả những người Malaysia khác họ được gọi là Encik, Cik và Puan tùy khi họ là đàn ông, phụ nữ chưa chồng, hoặc phụ nữ đã có chồng. Nếu chỉ gọi tên riêng có nghĩa họ là bạn thân của nhau. Giống như người Việt Nam, họ có thể gọi người lạ là cô hoặc chú...điều này khiến cho người nước ngoài rất ngạc nhiên.

#### 4. Tôn giáo

Để nói về đạo Hindu chúng ta có thể phải viện ra nhiều pho sách. Song đây không phải là mục đích của bài viết này. Đáng tối cao ba ngôi của Hindu giáo là: Brahma- thần sáng tạo, Vishnu- thần bảo vệ và Siva- thần phá hoại.

Các đền thờ Hindu có thể thờ một nhóm thần chính, và cả hàng trăm thần nhỏ khác, cả nam thần và nữ thần.

Kinh bốn chính của đạo Hindu là Veda, giải thích các bí ẩn của cuộc đời, có những phần đơn giản ai đọc cũng hiểu, có những phần triết lý rất cao siêu.

Trong nhà một tín đồ Hindu giáo Malaysia có bàn thờ nhỏ. Hàng ngày người phụ nữ trong gia đình, thường là vợ, thắp đèn dầu và đặt hoa quả cúng. Ngày nào họ cũng có thể đến đền thờ, nhưng thường vào thứ sáu. Ngày xưa các thiếu nữ Hindu giáo trẻ chỉ được phép ra khỏi nhà để đến đền thờ và có người đi kèm.

Tín đồ Hindu giáo không ăn thịt bò. Các sản phẩm sữa là thức ăn chính của họ theo quy định kiêng khem trong ăn uống. Khoảng mười

phần trăm người Malaysia gốc Ấn Độ là người ăn thuần chay; một số người còn từ chối ăn cả trứng vì đó là mầm mống của sự sống. Một bộ phận ăn chay vào ngày đi lễ thứ sáu và các ngày lễ khác của đạo. Người theo đạo Hindu tin vào kiếp luân hồi của linh hồn con người. Các hình ảnh về các kiếp trước và sau của con người được phản ánh trên các tài liệu nhập vào Malaysia từ Ấn Độ, nhưng khi vào đến Malaysia thì nó đã mờ nhạt đi ít nhiều; nhiều tín đồ cho rằng nếu họ sống tốt ở kiếp này thì kiếp sau họ sẽ là thần hoặc nhà thông thái còn nếu không sống tốt thì họ sẽ chịu tội ở kiếp sau sống cuộc đời của các con vật như cóc, nhái hoặc dán.

Đạo Sikh là một nhánh tách ra của đạo Hindu. Ban đầu do một chiến binh Pujab có học thức tên là Guru Nanak khởi xướng vào thế kỷ XV. Ông ta đã xoá bỏ chế độ đẳng cấp và các thủ lĩnh kế tục ông đã tạo nên một phiên bang hùng mạnh ở Punjab để chống lại Công ty Đông Ấn Anh vào thế kỷ XVIII. Vị thủ lĩnh thứ 10, Guru Gobind Singh đã quy định rằng: những người đàn ông Sikh phải đeo vòng thép, đội đầu bằng turban, mặc hai lớp quần lót và luôn mang theo mình một cái lược và một thanh kiếm.

Thực tế cho đến tận ngày nay, tất cả đàn ông Sikh ở Malaysia dù tóc ngắn hay dài đều đeo một cái vòng thép bên tay phải, đội mũ turban, dù có thể là vào những dịp trang trọng. Có lẽ họ cũng mang theo lược nhưng chưa bao giờ thấy họ mang theo kiếm.

## 5. Lễ Hội

Người Malaysia gốc Ấn Độ có những ngày lễ hội theo nguồn gốc tổ tiên họ ở Ấn Độ. Một trong những ngày lễ phổ biến và lớn nhất là Deepavali, Lễ Hội ánh Sáng. Có nhiều truyền thuyết về nguồn gốc lễ hội này. Một trong những câu chuyện đó là khi Krishna giết vua Asura độc ác, vị vua rất tàn bạo đối với thần dân của mình, người ta mở lễ hội ánh sáng biểu thị cho sự chiến thắng của ánh sáng đối với bóng tối, của sự chiến thắng của cái thiện với cái ác. Vào dịp lễ hội này, nhà cửa được dọn dẹp sạch sẽ, người ta may quần áo mới, làm bánh kẹo chuẩn bị đón lễ hội tung bừng. Ở Malaysia lễ hội này thực sự là một ngày lễ gia đình với đúng tinh thần truyền thống sống chan hoà với mọi người. Những tín đồ Hindu giáo này đón tiếp khách cả

ngày. Họ dọn những món ăn ngon cùng với các loại bánh kẹo đặc biệt cho dịp trang trọng này để mời khách như: murukku, omopodi, athirasam, achimuruku, laddu và dattu mysore.

Rất nhiều giá trị văn hoá của tiểu lục địa Ấn Độ được những người di cư mang đến Malaysia. Rất nhiều nét văn hoá Hindu hiện diện ở đất nước này.

Thaipusam là một trong những lễ hội Hindu lớn và trọng thể được tổ chức hàng năm ở nhiều nơi, đặc biệt ở Batu. Lễ hội tiến dâng thần Subramaniam, con trai út của thần Siva hùng mạnh trong bách thần của đạo Hindu. Đây là một dịp tín đồ Hindu tẩy trần và cảm ơn thần linh đã ban phúc lộc cho họ. Đội các Kavadis, họ leo 272 bậc thang lên đền, trong khi những người đứng hai bên đường hát, cầu nguyện, té nước vào chân để chúc phúc. Lên đến đền họ đặt Kavadis xuống, tháo móc sắt, rút xiên linh khỏi thân thể, xoa vào vết thương bột tro thiêng và chỉ ít giờ sau vết thương hoàn toàn lành, thậm chí không để lại nốt sẹo.

## 6. Những món ăn Ấn Độ điển hình ở Malaysia

Rất nhiều người Malaysia thích các món ăn Ấn Độ và nhà hàng Ấn Độ có trên khắp đất nước. Có thể phân biệt với các món Malay và Trung Hoa ở cách thức dọn món. Một bữa ăn thực sự khi được dọn trên lá chuối tươi, với rất nhiều cơm, tưới dấm nước ca ri, dọn kèm cá hoặc thịt. Hầu hết các món Ấn Độ đều rất cay, được tẩm ướp rất nhiều gia vị thơm nồng khác nhau. Những món ngon nổi tiếng mà nhiều người Malaysia thích là thịt cừu hoặc gà nấu món masalla hay ca ri dầu cá hoặc thịt cừu tikka. Các món điểm tâm và nước uống như: roti canai, putu mayam và nước chè teh tarik, nếu ai đã từng một lần nếm sẽ không thể quên được hương vị thơm ngon, chua chua ngọt ngọt cùng cách chế biến độc đáo.

## 7. Vanakkam

Một giá trị văn hoá rất đặc sắc của Ấn Độ là cách chào Vanakkam.

Họ chào nhau bằng cách chấp hai bàn tay với nhau trước ngực, đầu cúi nhẹ và nói Vanakkam. Vanakkam là cách chào chung vào bất

cứ thời điểm nào trong ngày với mọi đối tượng bất kể tuổi tác, địa vị. Có thể dùng chào giữa hai người hoặc nhiều người khi gặp mặt hoặc lúc chia tay và là điều bắt buộc trong mọi cuộc gặp gỡ. Vanakkam không chỉ là một hình thức chào hỏi mà còn mang tính biểu trưng rất cao. Bản thân trong lời nói mang tính hiện diện của thần thánh và lối sống. Chúng ta biết rằng các di sản văn hóa Ấn Độ đều mang tính biểu trưng cao và phản ánh mối quan hệ giữa người với người và giữa người với thần thánh. Vanakkam vừa là lời chào hỏi, vừa là lời cầu nguyện ở các đền thờ và trước bàn thờ tại gia. Có thể khẳng định ít có nền văn hoá nào lại dùng cùng một nghi thức cầu nguyện và lại dùng để chào hỏi nhau. Chỉ có những người Ấn Độ và những ai chịu ảnh hưởng sâu sắc của nền văn hoá này mới có. Vanakkam khi cầu nguyện có nghĩa con xin cúi đầu trước Người trong niềm tôn kính và khiêm nhường. Đây là cách con người giao thiệp với thánh thần và tự nhủ rằng thần thánh là chúa tể.

## 8. Kết luận

Những nét đẹp văn hoá Ấn Độ là một mảng không thể tách rời của văn hoá Malaysia và văn hoá châu Á nói chung. Người Malaysia vô cùng tự hào về bản sắc văn hoá rất phong phú đa dạng và độc đáo của mình. Họ luôn cho mọi người thấy một “little Asia” (châu Á thu nhỏ) trên đất nước thanh bình và xinh đẹp của mình. Thống nhất trong đa dạng, hoà nhập không hoà tan, giao lưu, hội nhập, ảnh hưởng qua lại và tạo ra bản sắc là những nhận định đúng đắn về văn hoá của một đất nước láng giềng gần gũi với Việt Nam ta.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1 Heidi Munan, Culture Shock- Malaysia, Times Book International, Kuala Lumpur 2000.
- 2 Malaysia in Brief, Ministry of Foreign Affairs, Malaysia , KL 2001.
- 3 Malaysian Dances, Ministry of Culture, Arts and Tourism of Malaysia, KL 2001.
- 4 History of ASEAN Countries, Adnand Talib, Golden Book, KL 2001.
- 5 The Culture Heritage of India, 6 volumns, The Ramakrishna Mission Institute of Culture, Calcutta, India , 2001.